

Số: 147/2022/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 20 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị Đ, sinh năm: 1980

Và bị đơn: Anh Vi Văn T, sinh năm: 1976

Cùng trú tại: Thôn T1, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vi Thị Đ và anh Vi Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Chị Vi Thị Đ và anh Vi Văn T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Vợ chồng công nhận có 02 (hai) con chung cháu Vi Văn T,

sinh ngày: 11/12/2000 và cháu Vi Anh L, sinh ngày: 10/3/2008. Hiện nay cháu T đã trưởng thành, có sức khỏe, lao động bình thường nên cháu ở với ai tùy cháu, chị Đ và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn cháu Vi Anh L, hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lợi cho anh Vi Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Vi Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị Đ có quyền thăm nom con mà không ai cản trở.

* **Về tài sản, công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Vi Thị Đ và anh Vi Văn T tự nguyện thỏa thuận chị Đ nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Vi Thị Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0015449 ngày 18 tháng 10 năm 2022, trừ đi 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị Đ nhận nộp, chị Vi Thị Đ được nhận lại số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Dương sự;
- UBND Xuân Thắng, huyện Thường Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tâm